

Số: **9445**/BTC-TCTVề điều kiện tờ khai hải quan để
khấu trừ thuế GTGT đối với hàng
xuất khẩu*Hà Nội ngày 20 tháng 7 năm 2011***Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

Bộ Tài chính nhận được vướng mắc của một số Cục Thuế và doanh nghiệp về tờ khai hải quan đảm bảo điều kiện, thủ tục khấu trừ thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với hàng hoá xuất khẩu. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm 1.3(c.2) Mục III Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn một trong các điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu như sau: “Tờ khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu có xác nhận đã xuất khẩu của cơ quan hải quan.”

Căn cứ Điều 26 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu hướng dẫn về cơ sở để xác định hàng hoá đã xuất khẩu.

Căn cứ các hướng dẫn trên, thì điều kiện tờ khai hải quan để được khấu trừ, hoàn thuế GTGT theo hướng dẫn tại điểm 1.3(c.2) Mục III Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC thực hiện như sau:

- Trước ngày Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính có hiệu lực (trước ngày 20/01/2011) thì điều kiện tờ khai hải quan để được khấu trừ, hoàn thuế GTGT theo hướng dẫn tại điểm 1.3(c.2) Mục III Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

- Từ ngày Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính có hiệu lực (từ ngày 20/01/2011) thì điều kiện tờ khai hải quan để được khấu trừ, hoàn thuế GTGT thực hiện theo Điều 26 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

1. Đối với hàng hoá xuất khẩu qua cửa khẩu đường biển (bao gồm cả hàng qua CFS), đường thủy nội địa là tờ khai hàng hoá xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, vận đơn xếp hàng lên phương tiện vận tải xuất cảnh.

2. Đối với hàng hoá xuất khẩu qua cửa khẩu đường hàng không, đường sắt là tờ khai hàng hoá xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, chứng từ vận chuyển xác định hàng đã xếp lên phương tiện vận tải xuất cảnh.

3. Đối với hàng hoá xuất khẩu qua cửa khẩu đường bộ, đường sông, cảng chuyển tải, khu chuyển tải hoặc hàng hoá xuất khẩu được vận chuyển cùng với hành khách xuất cảnh qua cửa khẩu hàng không (không có vận đơn) là tờ khai hàng

hoá xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, có xác nhận của Hải quan cửa khẩu xuất: "HÀNG HOÁ ĐÃ XUẤT KHẨU".

4. Đối với hàng hoá xuất khẩu đưa vào kho ngoại quan, là tờ khai hàng hoá xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, có xác nhận của Hải quan kho ngoại quan: "HÀNG ĐÃ ĐƯA VÀO KHO NGOẠI QUAN".

5. Đối với hàng hoá từ nội địa bán vào khu phi thuế quan là tờ khai hàng hoá xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, có xác nhận của Hải quan khu phi thuế quan: "HÀNG ĐÃ ĐƯA VÀO KHU PHI THUẾ QUAN".

6. Đối với hàng hoá của doanh nghiệp chế xuất bán cho doanh nghiệp nội địa và hàng hoá của doanh nghiệp nội địa bán cho doanh nghiệp chế xuất là tờ khai hàng hoá xuất nhập khẩu tại chỗ đã làm xong thủ tục hải quan.

7. Đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ là tờ khai xuất nhập khẩu tại chỗ đã làm xong thủ tục hải quan.

Bộ Tài chính trả lời để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được biết và hướng dẫn người nộp thuế thực hiện.

Nơi nhận: *h*

- Như trên;
- Các Vụ: PC, CST, TCHQ;
- Công ty CP ĐT&XD Sao Mai tỉnh An Giang;
- Lưu: VT, TCT(VT, PC, CS, KK-2b).



tu
KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Quan
Đỗ Hoàng Anh Tuấn